ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 12526 /UBND-CN V/v triển khai thực hiện Quyết định số 1852/QĐ-TTg ngày 25/9/2026	*Nghệ An, ngày 29 tháng 9 năm 2026*

Kính gửi:
- Các sở, ban ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường.

Thực hiện Quyết định số 1852/QĐ-TTg ngày 25/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dầu khí *(Bản sao Quyết định gửi kèm theo),*

UBND tỉnh giao:

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao chủ động nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Luật Dầu khí và Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 1852/QĐ-TTg ngày 25/9/2026, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, đúng quy định; chủ động bố trí kinh phí thực hiện trong phạm vi dự toán được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh; kịp thời tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh, chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Công Thương, cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh theo dõi lĩnh vực;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, CN (TP, T.Tr).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phùng Thành Vinh

Cơ quan phát hành: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1852/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dầu khí

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Dầu khí ngày 23 tháng 8 năm 2026;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dầu khí.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục: TH, KTTH, PL, QHĐP, NN, NC, V.I, CTTCP;
- Lưu: VT, CN (2b)13

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

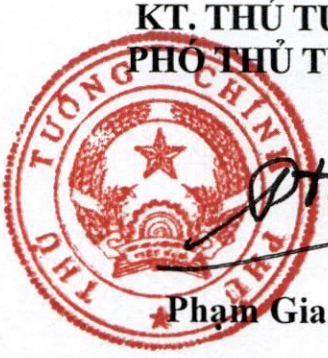

Phạm Gia Túc

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Dầu khí

(Kèm theo Quyết định số 1852 /QĐ-TTg ngày 25 tháng 9 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật Dầu khí số 10/2026/QH16 được Quốc hội Khóa XVI thông qua ngày 23 tháng 8 năm 2026 tại Kỳ họp không thường lệ lần thứ nhất, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2027 (sau đây gọi là Luật Dầu khí).

Luật Dầu khí đã thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về hoàn thiện pháp luật theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; tăng cường hiệu quả, hiệu lực trong quản lý nhà nước, tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi, minh bạch, bình đẳng cho nhà thầu dầu khí (nhà đầu tư), các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; khắc phục những hạn chế, bất cập trong thực tiễn hoạt động dầu khí; bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật trong điều tra cơ bản về dầu khí và hoạt động dầu khí, phù hợp với các cam kết quốc tế và thông lệ công nghiệp dầu khí quốc tế.

Để triển khai thi hành Luật Dầu khí kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực và hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dầu khí với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương và các nhà thầu dầu khí, các tổ chức, cá nhân trong việc triển khai thi hành Luật Dầu khí.

b) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Dầu khí, bảo đảm kịp thời, thống nhất và hiệu quả.

c) Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ và địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật Dầu khí trên phạm vi cả nước.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, các địa phương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Dầu khí.

b) Nội dung công việc phải đầy đủ, cụ thể gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức liên quan trong triển khai thi hành Luật Dầu khí.

c) Xác định lộ trình cụ thể thực hiện các nhiệm vụ, nhất là các nhiệm vụ về xây dựng các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, đảm bảo từ ngày 01 tháng 3 năm 2027 có hiệu lực, thực hiện thống nhất, đồng bộ với Luật Dầu khí trên phạm vi cả nước.

d) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện triển khai thi hành Luật Dầu khí.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Luật Dầu khí

a) Nội dung:

- Xây dựng, biên soạn tài liệu giới thiệu nội dung cơ bản và những điểm mới của Luật Dầu khí, phối hợp với Bộ Tư pháp đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Phổ biến giáo dục pháp luật quốc gia.

- Tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về Luật Dầu khí cho các bộ, ngành, địa phương và cơ quan, tổ chức, các nhà thầu dầu khí có liên quan, đặc biệt là các đội ngũ cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về điều tra cơ bản về dầu khí và hoạt động dầu khí.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản và những điểm mới của Luật Dầu khí, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến bảo đảm thực chất, hiệu quả, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế và từng nhóm đối tượng cụ thể, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình truyền thông, phổ biến; đăng tải thông tin tuyên truyền trên các chuyên mục, chương trình, bản tin, báo in, báo điện tử trung ương và địa phương để các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời tiếp cận, nắm bắt thông tin.

b) Cơ quan thực hiện:

- Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan biên soạn tài liệu giới thiệu Luật Dầu khí và tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến Luật ở trung ương.

- Bộ Công Thương, các bộ, cơ quan ngang bộ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố; Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam; Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan thông tin đại chúng khác ở trung ương và địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản và những điểm mới của Luật Dầu khí (thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ).

c) Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026 và năm 2027.

d) Sản phẩm: hội nghị, tài liệu giới thiệu, tin bài truyền thông và các sản phẩm khác theo hình thức tuyên truyền, phổ biến.

2. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quy định của Luật Dầu khí

a) Nội dung: rà soát, lập danh mục các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến quy định của Luật Dầu khí thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; căn cứ kết quả rà soát chủ động thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật.

b) Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công Thương, các bộ, cơ quan ngang bộ (đối với văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan mình ban hành hoặc chủ trì soạn thảo trình cấp có thẩm quyền ban hành).

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam.

c) Thời gian thực hiện: quý IV năm 2026.

3. Xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và biện pháp cụ thể để tổ chức thi hành Luật Dầu khí

a) Xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dầu khí (thay thế Nghị định số 45/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Dầu khí và các sửa đổi, bổ sung).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng Chính phủ, Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam và các bộ, cơ quan có liên quan.

- Thời hạn trình: Tháng 12 năm 2026.

b) Xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định về an toàn công trình dầu khí trên đất liền (thay thế Nghị định số 13/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 02 năm 2011 của Chính phủ về an toàn công trình dầu khí trên đất liền và Nghị định số 25/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 02 năm 2011 của Chính phủ về an toàn công trình dầu khí trên đất liền).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Xây dựng, Văn phòng Chính phủ, Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam và các bộ, cơ quan có liên quan.

- Thời hạn trình: Quý I năm 2027.

4. Giám sát, kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc thi hành Luật Dầu khí và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Cơ quan thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

b) Thời gian thực hiện: năm 2027 và các năm tiếp theo.

c) Sản phẩm: Văn bản đôn đốc, báo cáo kết quả tổ chức thi hành Luật.

5. Thực hiện một số nội dung khác để tổ chức thi hành Luật Dầu khí

a) Nội dung:

- Hướng dẫn áp dụng luật, các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Dầu khí trên cơ sở đề nghị của cơ quan, kiến nghị của nhà thầu dầu khí, tổ chức, cá nhân.

- Tổ chức tiếp nhận và xử lý các kiến nghị, đề xuất của cơ quan, nhà thầu dầu khí, tổ chức, cá nhân trong quá trình thi hành Luật Dầu khí và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

- Rà soát, hợp nhất, hệ thống hóa văn bản, pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật.

b) Cơ quan thực hiện: Bộ Công Thương, các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên (năm 2027 và các năm tiếp theo).

d) Sản phẩm: văn bản hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật, văn bản trả lời kiến nghị, đề xuất.

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm của các bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm theo quy định pháp luật về đầu tư công đối với nhiệm vụ, dự án được thực hiện để triển khai thi hành Luật Dầu khí.

3. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan.

4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tổng hợp, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Công Thương chủ trì giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch này và chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kết quả, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố kịp thời phản ánh về Bộ Công Thương để hướng dẫn hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.